

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày 25-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Ngô Chí Linh

Bà Nguyễn Minh Hằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2018/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Xuân H, sinh năm 1976 tại Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Số 79 đường C, tổ dân phố L 3, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Vũ Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 49/2009/HSST ngày 22/5/2009, Tòa án nhân dân quận N xử phạt 48 tháng tù về tội Cướp giật tài sản (đã được xóa án tích); tại Bản án số 70/2013/HSST ngày 24/9/2013, Tòa án nhân dân quận H xử phạt 24 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 16/5/2015 chấp hành xong án phạt tù (đã được xóa án tích). Tạm giữ ngày 30/5/2018; bị bắt, tạm giam ngày 07/6/2018. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Vũ Thị H. Có mặt.

2. Anh Lưu Xuân C. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 30/5/2018, Phạm Xuân H đi bộ từ nhà số 79 đường C, tổ dân phố L 3, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng ra khu vực chợ N, thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết để lên khu vực chợ C, quận L, thành phố Hải Phòng mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, H bảo xe ôm chờ ở ngoài rồi đi bộ vào khu vực góc chợ gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 200.000 đồng Heroine. Người đàn ông này đưa H 01 gói nilon trong chứa 02 gói nhỏ bên ngoài bọc bằng giấy báo. H cầm trong lòng bàn tay trái, đi ra chỗ người xe ôm đợi để đi về nhà. Đến khu vực nhà văn hóa L 2, H xuống xe, trả tiền cho người xe ôm và đi bộ về nhà. Đến 11 giờ 50 phút cùng ngày, khi đến trước cửa nhà số 79 đường C, tổ dân phố L 3, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng thì H bị Tổ công tác của Đoàn Biên phòng T kết hợp cùng Phòng phòng chống ma túy - tội phạm, Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng yêu cầu kiểm tra và thu giữ trong lòng bàn tay trái của H 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 02 gói nhỏ bọc bằng giấy báo chứa chất bột màu trắng dạng cục (niêm phong mẫu số 1); thu giữ 01 ví da màu đen ở túi quần sau bên phải đang mặc của H, bên trong có 01 gói nhỏ bọc bằng giấy báo chứa chất bột màu trắng dạng cục (niêm phong mẫu số 2) mà H mua với giá 100.000 đồng từ ngày 29/5/2018 nhưng chưa sử dụng hết và 01 Chứng minh nhân dân số 031076001375 mang tên Phạm Xuân H.

Kết luận giám định số 265/KLGĐ(Đ6) ngày 31/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng (mẫu số 1) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1378 gam, là loại Heroine. Mẫu chất bột màu trắng (mẫu số 2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0390 gam, là loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 26/CT- VKS ngày 23/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã truy tố Phạm Xuân H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với xã hội làm ăn lương thiện.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015, đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo mức án từ 21 tháng đến 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 niêm phong số 265/PC54 bên trong chứa chất ma túy phần còn lại sau giám định và 01 ví da màu đen thu giữ của Phạm Xuân H.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải án chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 50 phút ngày 30/5/2018, tại trước cửa nhà số 79 đường C, tổ dân phố L 3, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng, Phạm Xuân H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1768 gam Heroine với mục đích để sử dụng. Đây là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT: 9 của Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Phạm Xuân H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vi phạm Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo cất giấu, xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, do vậy cần phải được xử lý nghiêm và cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo; bản thân bị cáo đã từng tham gia quân ngũ từ 01/3/1996 đến 25/02/1999 và có bố đẻ là ông Phạm Văn Đ tham gia kháng chiến chống Mỹ, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì và mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị B tham gia kháng chiến, được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Phạm Xuân H đã từng bị xử lý trách nhiệm hình sự 02 lần. Mặc dù các tiền án đó đều đã được xóa, nhưng điều đó đã thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo chưa nghiêm. Do vậy, cần xem xét nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt, đảm bảo giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên, căn cứ quy định pháp luật hình sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích hợp mới đảm bảo mục đích nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Xét 01 phong bì thư có dấu niêm phong số 265/PC54 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong đựng chất ma túy phần còn lại sau giám định là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối với chiếc ví da màu đen là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phạm Xuân H và người xe ôm chở Hòa đi mua ma túy tại Chợ C, quận L, thành phố Hải Phòng hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, thành phố Hải Phòng tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau là phù hợp quy định của pháp luật.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt Phạm Xuân H 21 (hai mươi mốt) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/5/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a và điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong số 265/PC54 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng và 01 ví da màu đen (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An và Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc Phạm Xuân H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hải An;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hải An;
- Phòng PV27 - CA TP Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hải An;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bình

